

LUYỆN TẬP VỀ HIỆN TƯỢNG TÁCH TỪ

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS : Nhận diện được hiện tượng tách từ và nắm được hiệu quả diên đạt của hiện tượng ấy.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

1. Từ thường có cấu tạo ổn định, các tiếng trong một từ kết hợp chặt chẽ với nhau thành một khối. Chẳng hạn từ *đắn đo*, gồm hai tiếng *đắn* và *đo* gắn kết với nhau. Ví dụ :

*Đắn do cân sắc cân tài,
Ép cung cầm nguyệt, thủ bài quạt thơ.*

(Nguyễn Du – *Truyện Kiều*)

Tuy vậy, khi dùng trong câu, đối với một số từ, các tiếng có thể được tách ra theo lối đan xen từ khác vào. Chẳng hạn, từ *đắn đo* có thể dùng thành *phải đắn
phải đo*. Ví dụ :

*Làm người phải đắn phải đo,
Phải cân nặng nhẹ, phải dò nồng sâu.*

(Ca dao)

Khi từ được tách và đan xen như thế, ta có một kết cấu gồm hai nhịp đối đồi xứng, hài hòa với nhau (*phải đắn – phải do*), có tác dụng nhấn mạnh hơn nội dung diễn đạt và bộc lộ tình cảm, thái độ của người nói (người viết).

2. Sở dĩ thực hiện được khả năng tách rời các tiếng của từ là do trong cấu tạo của từ, tiếng vẫn có thể giữ được giá trị riêng của nó và giá trị ấy có thể được phát huy trong dạng tách rời từng tiếng. Nắm vững hiện tượng này càng giúp HS hiểu rõ hơn đặc điểm loại hình của tiếng Việt : *tiếng* là đơn vị ngữ pháp cơ bản của tiếng Việt.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

Đây là một bài luyện tập. GV hướng dẫn HS làm các bài tập theo trình tự trong SGK.

Bài tập 1

a) Các từ *dày dạn, chán chường* đã được dùng tách ra : *dày gió dạn sương, bướm chán ong chường*. Nếu từ hai tiếng là AB, hai tiếng dùng để đan xen là x và y, ta có cách tách từ như sau : A x B y và x A y B.

b) Hiện tượng tách từ như trên tạo ra hai nhịp đôi, đối xứng, hài hòa nhau (*dày gió – dạn sương,...*), đưa đến một hiệu quả diễn đạt ấn tượng hơn, nhấn mạnh được nội dung cần biểu hiện và có tác dụng biểu cảm.

c) Chẳng hạn các câu thơ có hiện tượng tách từ :

- *Nhớ ai ra ngắn vào ngơ,*
Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai.

(Ca dao)

- *Những là đắp nhớ đổi sâu,*
Tuyết sương nhuốm nửa mái đầu hoa râm.

(Nguyễn Du – Truyện Kiều)

Bài tập 2

Chẳng hạn : *nắng dài mưa dầu, ra ngắn vào ngơ, đi lẻ về loi, gìn vàng giữ ngọc, con ông cháu cha, cha truyền con nối, hôn lạc phách xiêu, ăn sung mặc sướng, nắng sớm mưa chiều,...*

GV hướng dẫn HS phân đặt câu với những cụm từ đó.

GV hướng dẫn HS tự làm phân đặt câu với những cụm từ vừa nêu.

Bài tập 3

Những thành ngữ gồm bốn tiếng có cấu tạo giống hiện tượng tách từ : *cao chạy xa bay, móm năm miệng mười, đầu trộm đuôi cướp, vào sinh ra tử, lên thác xuống ghềnh, ăn trắng mặc đen, lời ong tiếng ve,...*

GV hướng dẫn HS tự làm phần đặt câu với các thành ngữ ấy.

Bài tập 4

a) Từ *vội vàng* đã được dùng tách và đan xen từ *mà* vào. Nếu từ hai tiếng là A B, tiếng dùng để đan xen là x, ta có cách tách từ như sau : x A x B.

b) Xem mục b, Bài tập 1.

c) Chẳng hạn các câu thơ, câu văn có hiện tượng tách từ :

*– Dù ai nói ngả nói nghiêng,
Thì ta vẫn vững như kiềng ba chân.*

(Ca dao)

– [...] con đi chuyến này cố chí làm ăn, bao giờ có bạc trăm con mới về ;
không có tiền, sống khổ sống sở ở cái làng này, nhục lắm.

(Nam Cao – Lão Hạc)

– Một lão với một con chó, mỗi ngày ba hào gạo, mà gia sự vẫn còn **đói deo đói đắt...**

(Nam Cao – Lão Hạc)

Bài tập 5

Khi tách ra, hai tiếng của từ trở thành đối xứng nhau qua trực là tiếng (với hoặc với chả) xen vào giữa, có tác dụng nhấn mạnh thái độ mang tính phủ định của người nói.

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, *Ngữ pháp tiếng Việt*, NXB Khoa học xã hội, H., 1983.

– Cù Đình Tú, *Phong cách học và đặc điểm tu từ tiếng Việt*, Sđd.